

Mẫu số 15. Đơn đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT**

Kính gửi: UBND xã Bảo Đài

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất:

1. Ông: **Nguyễn Tử Dân**, sinh năm 1947

CCCD số: 0370 4700 3914. Nơi cấp: tại cục Trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Huê Vận 1, xã Bảo Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang. ( Nay là thôn Huê Vận 1, xã Bảo Đài, tỉnh Bắc Ninh)

d) Điện thoại liên hệ (nếu có): ..... Hộp thư điện tử (nếu có): .....

2. Thửa đất đăng ký (người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này):

(Trường hợp đăng ký nhiều thửa đất nông nghiệp mà không đề nghị cấp Giấy chứng nhận hoặc đề nghị cấp chung một Giấy chứng nhận cho nhiều thửa đất nông nghiệp thì không kê khai các nội dung tại Mục này mà chỉ ghi tổng số thửa và kê khai từng thửa đất theo Mẫu số 15b)

a) Thửa đất số: 90; tờ bản đồ số: 221

b) Địa chỉ <sup>(5)</sup>: Thị Tứ, xã Bảo Đài, tỉnh Bắc Ninh

c) Diện tích <sup>(6)</sup>: 372,6 m<sup>2</sup>; sử dụng chung của hộ: 372,6 m<sup>2</sup>; sử dụng riêng: không m<sup>2</sup>.

d) Sử dụng vào mục đích <sup>(7)</sup>:

+ Đất ở tại nông thôn: 120,0 m<sup>2</sup>

+ Đất trồng cây lâu năm (CLN): 252,6 m<sup>2</sup>

- Thời điểm sử dụng: từ thời điểm: 1990

d) Thời hạn đề nghị được sử dụng đất <sup>(8)</sup>:

+ Đất ở tại nông thôn: Lâu dài

+ Đất trồng cây lâu năm (CLN): 50 năm kể từ ngày cấp

e) Nguồn gốc sử dụng đất <sup>(9)</sup>: Tự khai phá và sử dụng vào mục đích đất ở và đất trồng cây ăn quả từ năm 1990

g) Có quyền hoặc hạn chế quyền đối với thửa đất liền kề số ....., tờ bản đồ số ....., của ....., nội dung về quyền đối với thửa đất liền kề ..... <sup>(10)</sup>.

3. Nhà ở, công trình xây dựng (người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này):

(Chỉ kê khai nếu có nhu cầu đăng ký hoặc chứng nhận quyền sở hữu tài sản; Trường hợp có nhiều nhà ở, công trình xây dựng khác trên cùng 01 thửa đất thì chỉ kê khai các thông tin chung và tổng diện tích của các nhà ở, công trình xây dựng; đồng thời lập danh sách nhà ở, công trình theo Mẫu số 15c)

a) Loại nhà ở, công trình xây dựng<sup>(11)</sup>: .....

b) Diện tích xây dựng<sup>(12)</sup>: ..... m<sup>2</sup>.

c) Diện tích sàn xây dựng/diện tích sử dụng<sup>(13)</sup>: .....m<sup>2</sup>.

d) Sở hữu chung<sup>(14)</sup>: ..... m<sup>2</sup>, sở hữu riêng<sup>(14)</sup>: ..... m<sup>2</sup>.

đ) Số tầng: ..... tầng; trong đó, số tầng nổi: ..... tầng, số tầng hầm: .....tầng.

e) Nguồn gốc<sup>(15)</sup>: .....

g) Năm hoàn thành xây dựng<sup>(16)</sup>: .....

h) Thời hạn sở hữu đến<sup>(17)</sup>: .....

i) Cam kết về việc đủ điều kiện tồn tại nhà ở, công trình xây dựng<sup>(18)</sup>:

4. Đề nghị của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất: (Đánh dấu  vào ô lựa chọn)

a) Đề nghị đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất

b) Đề nghị cấp Giấy chứng nhận

c) Đề nghị ghi nợ tiền sử dụng đất (đối với cá nhân)

d) Đề nghị khác (nếu có): .....

5. Những giấy tờ nộp kèm theo<sup>(19)</sup>:

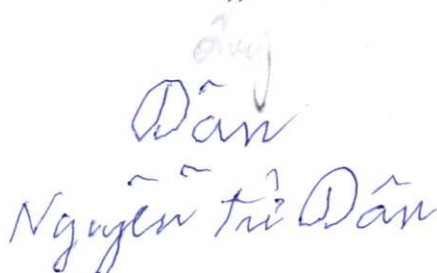
(1) .....

(2) .....

Tôi/chúng tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

..... ngày 20 tháng 01 năm 2026.

**Người sử dụng đất/Người kê khai**  
(Ký, ghi rõ họ tên hoặc đóng dấu (nếu có))

  
Nguyễn Trí Dân

**Mẫu số 15a. Danh sách những người sử dụng chung thửa đất, Sở hữu chung tài sản gắn liền với đất**  
**DANH SÁCH**  
**NHỮNG NGƯỜI SỬ DỤNG CHUNG THỬA ĐẤT, SỞ HỮU CHUNG TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT**  
(Kèm theo Mẫu số 15)

Sử dụng chung thửa đất: ; Sở hữu chung tài sản gắn liền với đất:  (Đánh dấu vào ô lựa chọn)

Số thứ tự	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Năm sinh	Giấy tờ pháp nhân, nhân thân				Địa chỉ
			Loại giấy tờ	Số	Ngày, tháng, năm cấp	Cơ quan cấp	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Bà Trần Thị Thu	1954	CCCD	0241 5400 4260	09/01/2022	Cục cảnh sát quản lý hành chính về TTXH	Thôn Huê Vện 1, xã Bảo Đài, tỉnh Bắc Ninh

...., ngày 20 tháng 01 năm 2026

**Người sử dụng đất/Người kê khai**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

Dân  
Nguyễn Hồ Dân

Thu  
Trần Thị Thu

TỈNH BẮC NINH  
UBND XÃ BẢO ĐÀI

Số: 49/2026/UBND-XNTTHN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bảo Đài, ngày 21 tháng 01 năm 2026

**GIẤY XÁC NHẬN TÌNH TRẠNG HÔN NHÂN**  
**UBND xã Bảo Đài**

Xét đề nghị của ông/bà: Đỗ Thị Hiền công chức Tư pháp hộ tịch,  
về việc cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân cho **TRẦN THỊ THU**  
**XÁC NHẬN**

Họ, chữ đệm, tên: **TRẦN THỊ THU**

Ngày, tháng, năm sinh: 01/08/1954

Giới tính: Nữ Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Giấy tờ tùy thân: Thẻ căn cước công dân số 024154004260, Cục CS QLHC về trật tự xã hội cấp ngày 09/01/2022

Nơi cư trú: Thôn Huê Vện 1, xã Bảo Đài, tỉnh Bắc Ninh

Tình trạng hôn nhân: Đang có chồng là ông Nguyễn Tử Dân, sinh ngày 05/4/1947; CCCD số: 037047003914; quốc tịch: Việt Nam; nơi cư trú: Thôn Huê Vện 1, xã Bảo Đài, tỉnh Bắc Ninh; thời điểm xác lập quan hệ hôn nhân thực tế từ ngày 12/12/1973 đến nay.

Giấy được sử dụng để: Bổ sung hồ sơ làm thủ sang tên, chuyển nhượng, cho tặng quyền sử dụng đất

Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân có giá trị đến thời điểm thay đổi tình trạng hôn nhân hoặc 06 tháng kể từ ngày cấp, tùy theo thời điểm nào đến trước.

**NGƯỜI KÝ GIẤY XÁC NHẬN**

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Đức Thành**





CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢN MÔ TẢ RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT**

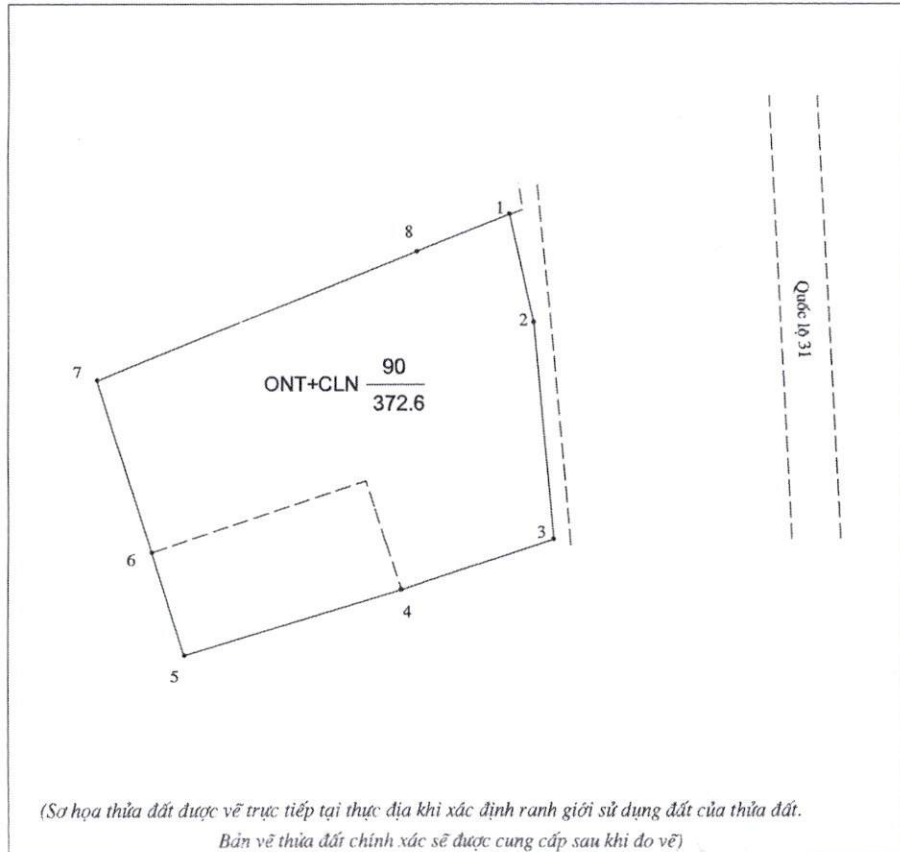
Ngày ..... tháng ..... năm 2026, đơn vị đo đạc cùng với các bên liên quan và người dẫn  
đạc đã tiến hành xác định ranh giới, mốc giới thửa đất tại thực địa của (ông, bà, đơn vị) ...

Nguyễn Tử Dân

đang sử dụng đất tại: Thôn Thị Tứ, xã Bảo Đài, tỉnh Bắc Ninh

Sau khi xem xét hiện trạng về sử dụng đất và ý kiến thống nhất của người sử đất liên kê,  
người quản lý đất liên kê. Đơn vị đo đạc và các bên liên quan đã xác định ranh giới, mốc giới  
sử dụng đất và lập bản mô tả ranh giới, mốc giới sử dụng đất như sau:

**SƠ HỌA RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT**



**MÔ TẢ CHI TIẾT MỐC GIỚI, RANH GIỚI THỬA ĐẤT**

- Từ điểm 1 đến điểm .....
- Từ điểm ..... đến điểm .....
- Từ điểm ..... đến điểm .....
- Từ điểm ..... đến điểm .....
- Từ điểm ..... đến điểm .....

Người sử dụng đất hoặc người quản lý đất liên kê ký xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất

STT	Tên người sử dụng đất, chủ quản lý đất liên kê <sup>m</sup>	Đồng ý (Ký tên)	Không đồng ý	
			Lý do không đồng ý	Ký tên
1	Nguyễn Thị Chung	Chung		
2	Nguyễn Thị Hiền	Hiền		
3				
4				
5				
6				
7				
8				

Tình hình biến động ranh giới thửa đất (thời điểm có giấy tờ về quyền sử dụng đất hoặc thời điểm  
được cấp giấy chứng nhận trước đó) và tình hình tranh chấp đất đai: (Ghi có hay không có; tóm tắt  
các thay đổi nếu có): .....

Người sử dụng đất

(Ký, ghi rõ họ tên)

Đã  
Nguyễn Tử Dân

Người dẫn đạc<sup>m</sup>

(Ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Văn Lưu

Cán bộ đo đạc

(Ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Văn Lưu



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN MÔ TẢ RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỪA ĐẤT

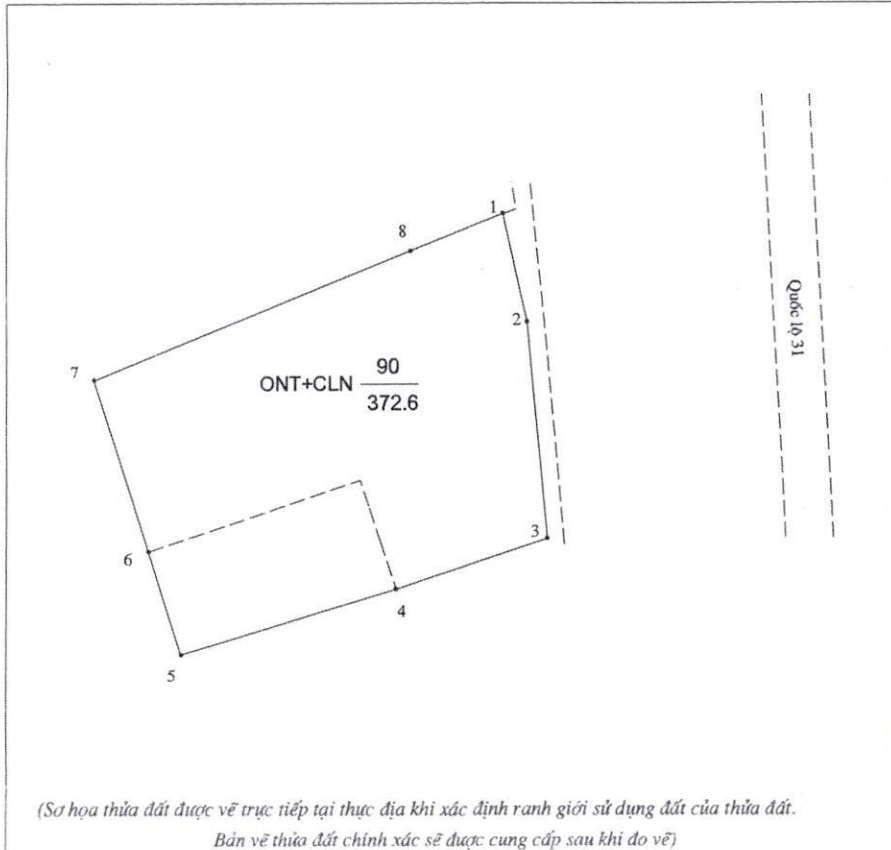
Ngày ..... tháng ..... năm 2026, đơn vị đo đạc cùng với các bên liên quan và người dẫn  
đạc đã tiến hành xác định ranh giới, mốc giới thửa đất tại thực địa của (ông, bà, đơn vị) ...

Nguyễn Tử Dân

đang sử dụng đất tại: Thôn Thị Tứ, xã Bảo Đài, tỉnh Bắc Ninh

Sau khi xem xét hiện trạng về sử dụng đất và ý kiến thống nhất của người sử đất liền kề,  
người quản lý đất liền kề. Đơn vị đo đạc và các bên liên quan đã xác định ranh giới, mốc giới  
sử dụng đất và lập bản mô tả ranh giới, mốc giới sử dụng đất như sau:

SƠ HỌA RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỪA ĐẤT



MÔ TẢ CHI TIẾT MỐC GIỚI, RANH GIỚI THỪA ĐẤT

- Từ điểm 1 đến điểm .....
- Từ điểm ..... đến điểm .....
- Từ điểm ..... đến điểm .....
- Từ điểm ..... đến điểm .....
- Từ điểm ..... đến điểm .....

Người sử dụng đất hoặc người quản lý đất liền kề ký xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất

STT	Tên người sử dụng đất, chủ quản lý đất liền kề <sup>m</sup>	Đồng ý (Ký tên)	Không đồng ý	
			Lý do không đồng ý	Ký tên
1	Nguyễn Thị Chung	Chung		
2	Nguyễn Thị Hiền	Hiền		
3				
4				
5				
6				
7				
8				

Tình hình biến động ranh giới thửa đất (thời điểm có giấy tờ về quyền sử dụng đất hoặc thời điểm  
được cấp giấy chứng nhận trước đó) và tình hình tranh chấp đất đai: (Ghi có hay không có; tóm tắt  
các thay đổi nếu có): .....

Người sử dụng đất

(Ký, ghi rõ họ tên)

Dân  
Nguyễn Tử Dân

Người dẫn đạc<sup>m</sup>

(Ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Văn Lưu

Cán bộ đo đạc

(Ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Văn Lưu

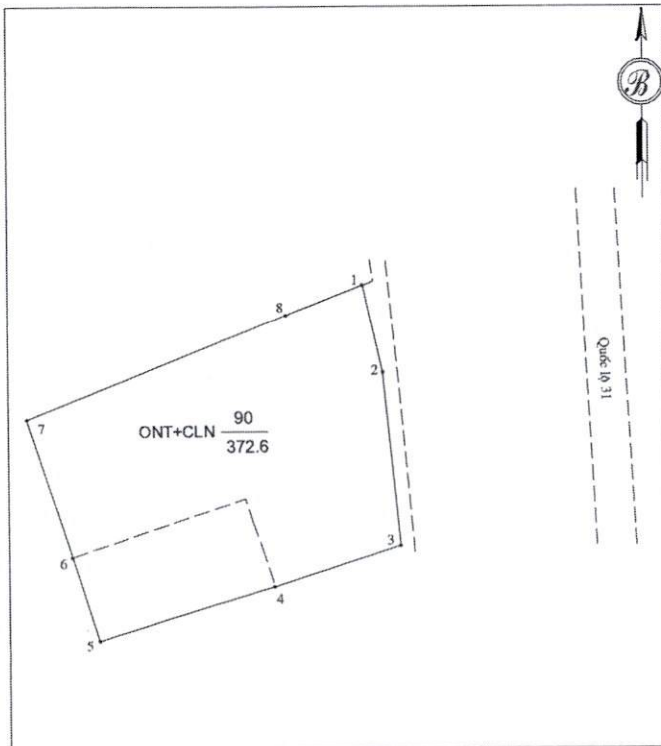
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2026

**PHIẾU ĐO ĐẠC THỬA ĐẤT**

- Thửa đất số: 90 ; Tờ bản đồ số: 221 ; Diện tích: 372,6 m<sup>2</sup>; Loại đất: ONT+CLN  
Hình thức sử dụng: chung , riêng
- Địa chỉ thửa đất: Thôn Thị Tứ, xã Bảo Đài, tỉnh Bắc Ninh
- Tên người sử dụng đất: Nguyễn Tử Dân
- Địa chỉ người sử dụng đất: Thôn Thị Tứ, xã Bảo Đài, tỉnh Bắc Ninh
- Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):
  - Loại giấy tờ: Giấy chứng nhận QSD đất:
  - Diện tích trên giấy tờ: m<sup>2</sup>; loại đất trên giấy tờ:
- Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ: Không thay đổi
- Diện tích, loại đất sau đo đạc chỉnh lý:.....
- Sơ đồ thửa đất :

9. Tọa độ đỉnh thửa và kích thước cạnh:



Tên điểm	TỌA ĐỘ		Khoảng cách(m)
	Tọa độ X	Tọa độ Y	
1	2361741.29	430122.61	
2	2361735.46	430123.93	5.98
3	2361723.87	430125.04	11.64
4	2361721.15	430116.74	8.73
5	2361717.63	430105.08	12.18
6	2361723.19	430103.29	5.84
7	2361732.38	430100.33	9.65
8	2361739.27	430117.56	18.56
1	2361741.29	430122.61	5.44

Cán bộ đo đạc

Nguyễn Văn Lưu

Người sử dụng đất

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng đất.  
(ký, ghi rõ họ và tên)

Dân  
Nguyễn Tử Dân

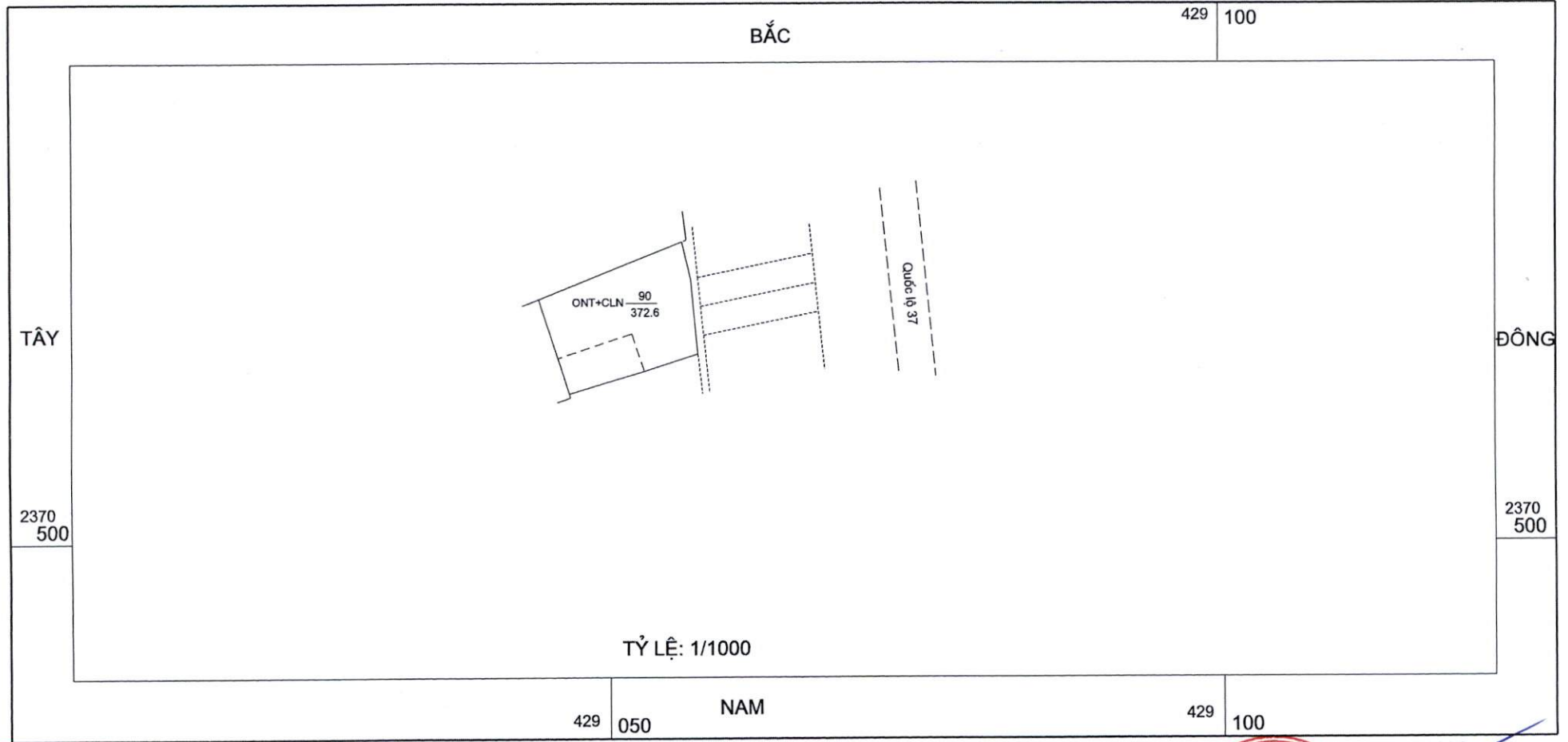
# XÃ BẢO ĐÀI

ĐO ĐẠC CHÍNH LÝ ĐỊA CHÍNH THỬA ĐẤT

THỬA ĐẤT SỐ 90, TỜ BẢN ĐỒ SỐ 90, (XÃ BẢO SƠN CŨ), NAY LÀ TỜ BẢN ĐỒ SỐ 221, XÃ BẢO ĐÀI

TÊN CÔNG TRÌNH: ĐĂNG KÝ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

ĐỊA CHỈ THỬA ĐẤT: THÔN THỊ TỨ, XÃ BẢO ĐÀI, TỈNH BẮC NINH



Ngày tháng năm 2026

CƠ QUAN ĐO VẼ

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đức Trọng

Ngày tháng năm 2026

CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT

(ký, ghi rõ họ tên)

Dân  
Nguyễn Tử Dân

Ngày x.H.C tháng năm 2026

Xác nhận đo vẽ đúng hiện trạng

Đại diện cơ quan quản lý đất đai

PHÒNG KINH TẾ XÃ

(ký tên, đóng dấu)



PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

CHU VĂN HỢP





**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN KIỂM TRA HỒ SƠ**

**Về việc kiểm tra xác minh nguồn gốc, hiện trạng sử dụng đất  
của ông Nguyễn Tử Dân và bà Trần Thị Thu  
sử dụng đất tại thôn Thị Tứ, xã Bảo Đài, tỉnh Bắc Ninh**

Căn cứ hồ sơ đề nghị công nhận và cấp Giấy chứng nhận QSD đất của ông Nguyễn Tử Dân và bà Trần Thị Thu; Địa chỉ thửa đất: thôn Thị Tứ, xã Bảo Đài, tỉnh Bắc Ninh; Hộ khẩu thường trú: Thôn Huê Vân 1, xã Bảo Đài, tỉnh Bắc Ninh.

Hôm nay, hồi 9. giờ 10. phút, ngày 27. tháng 1... năm 2026, tại thửa đất của ông Nguyễn Tử Dân và bà Trần Thị Thu.

**I. Thành phần chúng tôi gồm:**

**1. Đoàn diện Phòng Kinh tế xã bảo Đài:**

- Ông: Chu Văn Hợp - Chức vụ: Phó Trưởng Phòng Kinh tế xã
- Ông: Nguyễn Mạnh Cường - Chức vụ: Chuyên viên

**2 Đoàn diện BQL thôn:**

- Ông: Tạ Văn Quê - Chức vụ: Trưởng thôn Thị Tứ
- Bà: Bùi Thị Thanh Thúy – Chức vụ: Trưởng ban MTKDC thôn Thị Tứ

**3. Đại diện chủ sử dụng đất**

- Ông Nguyễn Tử Dân

Địa chỉ thường trú: Thôn Huê Vân 1, xã Bảo Đài, tỉnh Bắc Ninh.

**4. Đoàn diện các chủ hộ giáp ranh**

- Ông(bà): Nguyễn Thị Chung
- Ông (bà): Nguyễn Thị Hiền..... Đại diện Công ty may Việt Hàn

**5. Những người có liên quan**

- Ông(bà): Tạ Thị Lan..... – người sinh sống lâu năm gần thửa đất biết rõ về nguồn gốc thửa đất.

**II. Nội dung làm việc:**

UBND xã tiến hành kiểm tra, xác minh nguồn gốc đất, tình hình sử dụng đất theo nội dung đơn đề nghị đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Tử Dân và bà Trần Thị Thu, tại thửa đất số 90, tờ số 90 xã Bảo Sơn cũ nay là thửa số 90; Tờ bản đồ số 221 xã Bảo Đài, diện tích 372,6m<sup>2</sup> (theo kết quả đo đạc chính lý địa chính thửa đất của Công ty CP HUT Hồng Quang), địa chỉ thửa đất tại thôn Thị Tứ, xã Bảo Đài, cụ thể như sau:

### **1. Ý kiến của ông Nguyễn Tử Dân – Chủ sử dụng đất**

Ông Nguyễn Tử Dân và bà Trần Thị Thu hiện đang sử dụng 01 thửa đất tại thôn Thị Tứ, xã Bảo Đài, tỉnh Bắc Ninh. Theo kết quả đo đạc của Công ty CP HUT Hồng Quang đã đo là thửa đất số 90, tờ bản đồ số 221, diện tích 372,6m<sup>2</sup>. Thửa đất có nguồn gốc do ông Vận và bà Thu khi ra ở riêng đã tự khai hoang, khai phá một thửa đất trống thuộc khu vực thị tứ Bảo Sơn nay là thôn Thị Tứ, xã Bảo Sơn từ năm 1990 để sử dụng vào mục đích đất ở và trồng cây lâu năm. Thửa đất sử dụng từ trước đến nay có ranh giới rõ ràng, không lấn chiếm, không có tranh chấp. Thửa đất này không thuộc diện tích đất công hay đất công ích do thôn, xã quản lý. Ông Vận và bà Thu cam kết thửa đất này từ trước đến nay chưa được cấp GCNQSD đất lần nào.

Đề nghị UBND xã, các cơ quan có liên quan xem xét cấp GCNQSD đất đối với thửa đất nêu trên để đảm bảo quyền lợi cũng như việc thực hiện các quyền của người sử dụng đất được đảm bảo.

### **2. Ý kiến của các hộ giáp danh**

- Nhất trí với nội dung ông Nguyễn Tử Dân và bà Trần Thị Thu trình bày về nguồn gốc đất. Trước đây khi vực này là đất hoang hóa, đất cằn cỗi, khó canh tác do vậy không có ai sử dụng. Khoảng năm 1990 vợ chồng ông Vận và bà Thu có khai hoang, khai phá, cải tạo thửa đất này để sử dụng vào mục đích đất ở và trồng cây lâu năm. Thửa đất từ trước đến nay sử dụng ổn định, không có tranh chấp.

### **3. Ý kiến của ông(bà) Tạ Thị Lan..... – Người sinh sống lâu năm gần thửa đất biết rõ về nguồn gốc đất.**

- Nhất trí với nội dung ông Nguyễn Tử Dân và bà Trần Thị Thu trình bày về nguồn gốc đất. Trước đây khi vực này là đất hoang hóa, đất cằn cỗi, khó canh tác do vậy không có ai sử dụng. Khoảng năm 1990 vợ chồng ông Vận và bà Thu có khai hoang, khai phá, cải tạo thửa đất này để làm nhà ở, và trồng cây là đúng. Thửa đất từ trước đến nay sử dụng ổn định, không có tranh chấp.

### **4. Ý kiến của ông: Tạ Văn Quê – Trưởng thôn Thị Tứ**

- Nhất trí với ý kiến trình bày của ông Nguyễn Tử Dân và bà Trần Thị Thu về nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất. Thửa đất được ông Vận và bà Thu sử dụng ổn định vào mục đích đất ở và trồng cây lâu năm, không có tranh chấp. Diện tích đất này không phải diện tích đất được chia theo định suất cho các hộ gia đình, cá nhân trong thôn, không thuộc diện tích đất công, đất công ích do thôn, xã quản lý. Nhất trí đề nghị UBND xã, các cơ quan chuyên môn xem xét cấp GCNQSD đất cho vợ chồng ông Vận và bà Thu theo hồ sơ đã lập.

### **5. Ý kiến của ông Nguyễn Mạnh Cường – Chuyên viên phòng Kinh tế**

- Thửa đất ông Nguyễn Tử Dân và bà Trần Thị Thu, đề nghị đăng ký đất đai lần đầu và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là thửa đất số 90, tờ bản đồ số 221, diện tích 372,6m<sup>2</sup> (theo kết quả đo đạc của Công ty CP HUT Hồng Quang). Hiện trạng trên đất có 01 nhà ở cấp 4 diện tích 80m<sup>2</sup> và đang trồng cây lâu năm (Mít, hồng xiêm và một số cây ăn quả khác...). Thửa đất này không thuộc quỹ đất công, đất công ích do UBND xã Bảo Đài quản lý, qua kiểm tra, rà soát cho thấy thửa đất này cũng chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần nào.

- Hiện trạng sử dụng đất (theo sơ đồ mô tả thửa đất kèm theo)
  - + Phía Đông giáp mương thoát nước
  - + Phía Tây giáp đất nông nghiệp bà Nguyễn Thị Chung
  - + Phía Bắc giáp đất công ty may Việt Hàn
  - + Phía Nam giáp đất bà Nguyễn Thị Chung
- Quy hoạch: Phù hợp với quy hoạch

**5. Ý kiến của ông Chu Văn Hợp phó phòng Kinh tế – Kết luận**

- Thửa đất ông Nguyễn Tử Dân và bà Trần Thị Thu, đề nghị đăng ký đất đai lần đầu và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là thửa đất số 90, tờ bản đồ số 221, diện tích 372,6m<sup>2</sup> (ONT: 360m<sup>2</sup>; CLN: 236,7m<sup>2</sup>), theo kết quả đo đạc của Công ty CP HUT Hồng Quang đã đo

- Về nguồn gốc đất: Thửa đất có nguồn gốc do tự khai hoang, khai phá sử dụng vào mục đích đất ở và trồng cây lâu năm, từ thời điểm năm 1990.

- Về hiện trạng thửa đất: Trên đất hiện trạng có nhà ở và trồng cây lâu năm (Nhãn, hồng xiêm...), thửa đất có ranh giới rõ ràng, không có tranh chấp.

- Quy hoạch: Phù hợp với quy hoạch

- Thửa đất này không thuộc quỹ đất công, đất công ích do UBND xã Bảo Đài quản lý và thửa đất cũng chưa được đăng ký đất đai và chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần nào.

Biên bản lập xong hồi 10. giờ 10. phút, cùng ngày, gồm 3. tờ, 3. trang, được đọc lại cho những người có mặt cùng nghe và thống nhất ký tên./.

**CÁC THÀNH PHẦN THAM DỰ KHÁC ĐẠI DIỆN CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT**

Chung  
Nguyễn Thị Chung  
Nguyễn Thị Hiền  
San

Dân  
Nguyễn Tử Dân

Ta Thị Lan

**ĐẠI DIỆN THÔN**

Phạm Văn Huệ  
Bùi Thị Chanh Huệ

**NGƯỜI GHI BIÊN BẢN**

Công  
Nguyễn Mạnh Cường



**PHÓ TRƯỞNG PHÒNG  
CHU VĂN HỢP**